

Số: 69./2019/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/QH13/2014 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 2.

Căn cứ các Biên bản và tài liệu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Công ty CP Sông Đà 2.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Sông Đà 2 thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị :

Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2018; chương trình hoạt động năm 2019 của HĐQT như đã trình bày tại Đại hội.

2. Báo cáo kết quả SXKD năm 2018.

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	NĂM 2018				
			KẾ HOẠCH		THỰC HIỆN		TỶ LỆ
			Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị SXKD	Trđ	770.877	490.877	489.703	279.450	64%
2	Tổng Doanh thu	Trđ	754.131	489.929	460.265	276.381	61%
3	Tổng giá trị đầu tư	Trđ	321.475	316.475	75.962	71.206	24%
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	15.592	11.797	7.824	8.052	50%
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%		5%		6%	120%

3. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2019.

Một số chỉ tiêu kinh tế chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2019	
			Hợp nhất	Công ty mẹ
1	Tổng giá trị SXKD	Tr.đ	600.325	365.015
2	Doanh thu	Tr.đ	552.838	333.757
3	Giá trị đầu tư	Tr.đ	173.584	168.034
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.839	6.743

- Đại hội nhất trí thông qua việc thực hiện thoái vốn các khoản đầu tư tài chính tại Công ty Cổ phần Thủy điện Đắkđrinh, Công ty Cổ phần GSM.
- Đại hội nhất trí thông qua việc tiếp tục thực hiện khoản 9 Điều 1, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Công ty CP Sông Đà 2 về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định đầu tư.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua các chỉ tiêu kinh tế nêu trên, đồng thời thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty được chủ động điều chỉnh kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2019 (nếu cần thiết), để phù hợp với tình hình thực tế của dự án thi công, dự án đầu tư, thị trường bất động sản, chính sách của Nhà nước và các yếu tố khách quan khác.

4. Báo cáo của Ban kiểm soát:

Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2018; chương trình hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát như trình bày tại Đại hội.

5. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:

Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo Tài chính năm 2018 đã được kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam phát hành.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức, trích lập sử dụng các quỹ năm 2018 như sau (số liệu Công ty mẹ):

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận các năm trước chưa chia	6.849.136.627	
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2018 (Công ty mẹ)	8.052.040.666	
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018	5.433.491.968	
	<i>Trong đó: Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên LN Kinh doanh BĐS của Công ty mẹ</i>	<i>5.433.491.968</i>	

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.618.548.698	
5	Thù lao của HĐQT và BKS không trực tiếp tham gia điều hành SXKD tại Công ty	106.477.241	
6	Trích lập các quỹ	260.102.229	
6.1	Trích quỹ Đầu tư phát triển (5%)	86.700.743	
6.2	Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi (10%)	173.401.486	
7	Lợi nhuận năm 2018 còn lại sau khi trích lập các quỹ	2.251.969.228	
8	Lợi nhuận chưa chia đến 31/12/2018	9.101.105.855	
9	Vốn Điều lệ	144.235.360.000	
10	Lợi nhuận chia cổ tức	8.654.121.600	
11	Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền	6%	
10	Lợi nhuận để lại	446.984.255	

7. Phương án trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018; Kế hoạch năm 2019:

Đại hội nhất trí thông qua phương án trả lương, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018; Kế hoạch năm 2019 cụ thể như sau:

7.1. Quyết toán lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018:

TT	Chức danh	Số lương	Số tháng	Quyết toán lương, thù lao 2018	
				Lương (đ/tháng)	Thù lao (đ/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	12	24.571.671	
2	Thành viên HĐQT	4	12		3.412.732
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	12	15.016.021	
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	12		2.047.639

7.2. Kế hoạch trả lương, thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019.

TT	Chức danh	Số lương	Số tháng	KH lương, thù lao 2019	
				Lương (đ/tháng)	Thù lao (đ/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	12	36.000.000	
2	Thành viên HĐQT	4	12		5.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	12	22.000.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	12		3.000.000

8. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019:

Đại hội nhất trí ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm, bán niên cho Công ty:

- 1- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)
- 2- Công ty TNHH dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán (AASC)
- 3- Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)
- 4- Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC (AAC)

Trong trường hợp không thống nhất được với các Công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách các công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính cho các công ty niêm yết năm 2019.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 2 giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào các nội dung trên, chỉ đạo, giám sát triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành; Điều lệ và các quy định của Công ty.

Điều 3:

- Các cổ đông Công ty; Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát; Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc; Người đại diện theo ủy quyền của Chủ sở hữu (Công ty CP Sông Đà 2) tại Công ty TNHH MTV Sông Đà 2 E&C căn cứ Nghị quyết thực hiện.
- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 2 thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 ngày 24/5/2019 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, TCNS, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tọa



Nguyễn Văn Ngọc